

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2021/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 27 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt việc thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng dự án trong
kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVI KỲ HỌP GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT
VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2016-2021**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan
đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

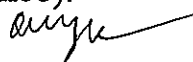
*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020
sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc thay đổi quy mô, địa điểm và số lượng dự án trong
kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình; Báo cáo thẩm tra số
10/BC-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt việc thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng dự án
trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình (có Danh mục
chi tiết kèm theo).



Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan rà soát đảm bảo: Chính xác về tên dự án, địa điểm, diện tích; đúng quy hoạch; đúng mục đích sử dụng đất; đúng quy trình và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức thực hiện.

2. Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ để thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

3. Xây dựng phương án quản lý và sử dụng đất tái định cư đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khóa XVI Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất và tổng kết nhiệm kỳ 2016-2021 thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 5 năm 2021./.

Nguyễn Tiến Thành

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Tài chính, Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP.

Nguyễn Tiến Thành

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành

DANH MỤC DỰ ÁN CÓ THAY ĐỔI TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT KỶ CUỐI (2016-2020) TỈNH THÁI BÌNH
(Kèm theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Loại đất	Dự án đề nghị cấp nhất, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất						Dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất				Ghi chú (về danh mục dự án bổ sung quy hoạch)
		Tổng diện tích (ha)	Tên dự án bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (thôn, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Tên dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (thôn, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)		
I	Đất giao thông	13,30	Huyện Thái Thụy				13,30				Văn bản số 699/UBND-KT ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh	
		6,50	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối cầu sông Hóa với tuyến đường bộ ven biển, đoạn từ cầu sông Hóa đến QL.37 mới	6,50	xã Thụy Quỳnh, xã Hồng Dũng		Giao thông nông thôn	3,00		xã An Tân		
							Giao thông khu đầu giá	3,50		TT Diêm Điền		
			Huyện Tiền Hải									
		6,80	Đường kết nối từ Khu công nghiệp Tiền Hải đi cảng nội địa Trà Lý (giai đoạn 2, đoạn từ đường ĐL31 đến đường ĐT.464)	6,80	xã Tây Ninh, xã Đông Quý		Công trình giao thông	1,10		xã Đông Trà	Văn bản số 5041/UBND-KTTH ngày 27/11/2019 của UBND tỉnh	
							Công trình giao thông	0,90		xã Đông Xuyên		
							Công trình giao thông	0,50		xã Đông Phong		
							Công trình giao thông	0,80		xã Nam Chính		
							Công trình giao thông	0,90		xã Nam Hồng		
							Công trình giao thông	1,00		xã Tây Phong		
						Công trình giao thông	0,80		xã Tây Tiến			
						Công trình giao thông	0,80		xã Tây Ninh			
II	Đất quốc phòng	0,20					0,20					
			Huyện Vũ Thư				Huyện Vũ Thư					
		0,20	Dự án xây dựng hầm trung tâm Sở chỉ huy khu vực phòng thủ huyện (Diện tích quy hoạch 0,47 ha; đã có trong quy hoạch 0,27 ha)	0,20	thôn Hội	xã Minh Khai	Khu vực phòng thủ hầm trú ẩn (03 điểm)	0,12		xã Minh Khai		
							Khu vực phòng thủ hầm trú ẩn (02 điểm)	0,08	thôn An Đề	xã Hiệp Hòa		

STT	Loại đất	Dự án đề nghị cấp nhất, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất					Dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất					Ghi chú (về danh mục dự án bổ sung quy hoạch)
		Tổng diện tích (ha)	Tên dự án bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (thôn, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích (ha)	Tên dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (thôn, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	
III	Đất cơ sở giáo dục đào tạo	0,50					0,50					
		0,50	Huyện Quỳnh Phụ				0,50					
		0,50	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên	0,50	Tổ dân phố số 04	TT An Bài	0,50	Quy hoạch mở rộng trường Tiểu học - THCS	0,50	thôn Trinh Uyên	xã Quỳnh Nguyễn	
IV	Đất ở tại nông thôn	11,29					11,29					
		4,10	Huyện Quỳnh Phụ				4,10	Huyện Quỳnh Phụ				
			Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư thuộc Dự án tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	2,70	thôn Trảng	xã An Trảng		Quy hoạch dân cư	2,20	đồng Rộc, thôn Trảng	xã An Trảng	Thông báo số 21/TB-VP ngày 16/4/2021 của Văn phòng UBND tỉnh
			Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư thuộc Dự án tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	1,40	thôn Bình Minh	xã An Dục		Quy hoạch dân cư	0,50	đồng chiều chua, thôn Hồng Phong	xã An Trảng	
								Quy hoạch dân cư	1,40	thôn An Lạc	xã An Dục	
			Huyện Đông Hưng					Huyện Đông Hưng				
		4,70	Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư thuộc Dự án tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	0,65	thôn Tế Quan	xã Đông Vinh		Quy hoạch khu dân cư	3,47	thôn Đồng Khê, thôn Phan Thanh	xã Nguyễn Xá	Thông báo số 21/TB-VP ngày 16/4/2021 của Văn phòng UBND tỉnh
			Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư thuộc Dự án tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	2,80	thôn Bắc Bình Cách	xã Đông Xá						
			Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư thuộc Dự án tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	0,02	thôn Lê Lợi 2	xã Đông Xuân						
			Quy hoạch khu dân cư (02 khu)	1,23	thôn Tây Thượng Liệt	xã Đông Tân		Quy hoạch khu dân cư	1,23	thôn Nam	xã Đông Sơn	
			Huyện Tiền Hải					Huyện Tiền Hải				
		2,14	Quy hoạch điểm dân cư giúp sản xuất động trung tâm xã Vũ Lăng	2,14	thôn Lê Lợi	xã Vũ Lăng	2,14	Quy hoạch dân cư	2,14	thôn Lũ Phong	xã Tây Phong	

STT	Loại đất	Dự án đề nghị cấp nhật, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất				Dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất				Ghi chú (về danh mục dự án bổ sung quy hoạch)	
		Tổng diện tích (ha)	Tên dự án bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (thôn, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích (ha)	Tên dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)		Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)
V	Đất thủy lợi	0,35	Thành phố Thái Bình				0,35	Thành phố Thái Bình		Xã Phú Xuân	Thông báo số 21/TB- VP ngày 16/4/2021 của Văn phòng UBND tỉnh
			Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư thuộc Dự án tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	0,35	thôn Gia Lễ	xã Đông Mỹ					
			0,05					0,05			
		0,05	Xây mới công Hải Thịnh tại K15+550, đê biển 5	0,05		xã Nam Thịnh	0,05	Công trình nâng cấp đê biển kết hợp với giao thông tỉnh Thái Bình	0,05	xã Nam Thịnh	
			Huyện Tiền Hải					Huyện Tiền Hải			

ng